

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3187/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Khai thác và chế biến đá xây dựng tại mỏ đá Ea Sang, xã Ea Kiết, huyện Cư M’Gar”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng đá xây dựng trong “Báo cáo kết quả thăm dò đá xây dựng tại Mỏ đá Ea Sang, xã Ea Kiết, huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk”;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án họp ngày 28/01/2016;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường của dự án “Khai thác và chế biến đá xây dựng tại mỏ đá Ea Sang, xã Ea Kiết, huyện Cư M’gar” của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Hoàng Sơn được chỉnh sửa, bổ sung; Ý kiến của Sở Tài chính về khoản tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường của dự án.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 484/TTr-STNMT ngày 21/9/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Khai thác và chế biến đá xây dựng tại mỏ đá Ea Sang, xã Ea Kiết, huyện Cư M’gar” được lập bởi Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Hoàng Sơn Đăk Lăk (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án

1.1 Phạm vi, quy mô:

- Địa chỉ Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Hoàng Sơn Đăk Lăk: số 192/8 đường Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột;

- Địa điểm thực hiện dự án: Thôn 2, xã Ea Kiết, huyện Cư M’gar;

- Diện tích khu vực dự án: khoảng 15 ha;

1.2 Công suất của dự án: Công suất tính theo vật liệu nguyên khai bao gồm khoáng sản và đất đá thải: 192.701 m<sup>3</sup>/năm; Công suất khai thác 52.000 m<sup>3</sup> đá nguyên khối/năm;

1.3 Cao trình kết thúc khai thác: Từ cote +310 m đến +320 m, thấp nhất +305 m.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án

Chủ dự án và đơn vị quản lý dự án có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

2.1. Tổ chức khai thác theo đúng tọa độ, diện tích, độ sâu, trữ lượng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Áp dụng các giải pháp kỹ thuật và tổ chức sản xuất phù hợp tuyệt đối không để xói lở, trôi lấp đất đá thải ra môi trường xung quanh, gây ô nhiễm môi trường khu vực;

2.2. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý phù hợp trong quá trình thực hiện dự án, đảm bảo đạt các Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về môi trường hiện hành (QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 05:2013/BTNMT, QCVN 06:2009/BTNMT, QCVN 27:2010/BTNMT, QCVN 08-MT:2015/BTNMT, QCVN 09-MT:2015/BTNMT; QCVN 40:2011/BTNMT) và các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn khác có liên quan;

2.4. Thu gom, xử lý toàn bộ nước mưa chảy tràn, nước thải sinh hoạt theo đúng phương án đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, đảm bảo xử lý nước thải sinh hoạt đạt QCVN 14: 2008/BTNMT - Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thải ra nguồn tiếp nhận và phải phù hợp với mục đích sử dụng của nguồn tiếp nhận;

2.5. Thường xuyên bảo dưỡng hệ thống thoát nước khu vực thực hiện dự án; có phương án xử lý phù hợp đối với nước tháo khô mỏ, không để xảy ra tình trạng ngập úng cục bộ tại khu vực dự án và ảnh hưởng đến khu vực dân cư xung quanh; Nghiêm cấm hành vi thải nước thải gây ô nhiễm môi trường.

2.6. Thực hiện việc thu gom, phân loại và xử lý toàn bộ chất thải rắn phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi

trường theo quy định của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và các quy định hiện hành về quản lý chất thải rắn và quản lý chất thải nguy hại;

2.7. Tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật khai thác mỏ; các quy định về yêu cầu an toàn và phòng chống thất thoát trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu huỷ vật liệu nổ công nghiệp tại Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia QCVN 02:2008/BCT và các Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia hiện hành; hạn chế tối đa các tác động xấu đến môi trường và gây ảnh hưởng đến người lao động;

2.8. Tuân thủ các quy định về an toàn và phòng chống cháy nổ. Xây dựng kế hoạch, lắp đặt thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố môi trường, bảo đảm phòng ngừa và ứng phó kịp thời với các sự cố môi trường có thể xảy ra; Trường hợp xảy ra sự cố do hoạt động nổ mìn làm ảnh hưởng đến các công trình và môi trường xung quanh, Chủ dự án phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại và khắc phục sự cố theo đúng quy định của pháp luật. Không để sự cố gây tác động và ảnh hưởng đến con người, môi trường; Khi có bất kỳ sự cố nào xảy ra, Chủ dự án phải báo cáo kịp thời cho các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức có liên quan để phối hợp xử lý sự cố. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra sự cố môi trường;

2.9. Đảm bảo đủ kinh phí thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Số liệu quan trắc, giám sát phải được cập nhật, lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo dõi, kiểm tra;

2.10. Tuân thủ các quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo quy định.

### 3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với việc xây dựng các hạng mục công trình của dự án không đúng diện tích, ranh giới đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép;

3.2. Chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

3.3. Thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo đúng quy định của pháp luật;

3.4. Lập phương án, thiết kế và trồng 13,914 ha rừng thay thế theo quy định tại Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định hiện hành có liên quan;

3.5. Phải đảm bảo việc cải tạo, phục hồi môi trường được thực hiện ngay trong quá trình khai thác theo quy định tại Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Thực hiện duy tu, bảo trì đảm bảo chất lượng các công trình cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định. Trong trường hợp xảy ra sự cố môi



trường tại nơi tiến hành cải tạo, phục hồi môi trường, Chủ dự án có trách nhiệm đầu tư, phục hồi.

**Điều 2.** Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Khai thác và chế biến đá xây dựng tại mỏ đá Ea Sang, xã Ea Kiết, huyện Cư M’gar” của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Hoàng Sơn Đăk Lăk với các nội dung chính như sau:

1. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường:

Tạo thành hồ chứa nước có đê bao ngăn người và súc vật vào; Đặt biển báo ở xung quanh khu vực nguy hiểm; Lắp đặt hệ thống thoát nước hố mỏ; Tháo dỡ các công trình; Củng cố bờ moong; Cải tạo mặt bằng sân công nghiệp; san gạt, cây xới cải tạo nền và trồng cây trên toàn bộ mặt bằng sau khi tháo dỡ các công trình và xung quanh moong khai thác; cải tạo khu vực bãi thải; lấp hố lũng và thực hiện các biện pháp khác như đã nêu trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, đảm bảo an toàn và phục vụ các mục đích có lợi cho con người.

Phương án cải tạo phục hồi môi trường phải phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch khai thác khoáng sản; quy hoạch sử dụng đất và bảo vệ môi trường của địa phương. Nếu thời điểm Chủ dự án thực hiện cải tạo phục hồi, phương án cải tạo phục hồi đã được phê duyệt không còn phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch khai thác khoáng sản; quy hoạch sử dụng đất và bảo vệ môi trường của địa phương, Chủ dự án có trách nhiệm điều chỉnh nội dung, phương án cải tạo phục hồi môi trường theo đúng quy định hiện hành.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ

2.1. Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường (bao gồm yếu tố trượt giá) là: 4.788.000.000 đồng (trong đó kinh phí trồng bù rừng chưa tính đến yếu tố trượt giá là 966.008.683).

- Viết bằng chữ: Bốn tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu đồng.

2.2. Số lần ký quỹ:

- Số lần ký quỹ: Theo dự án thì tuổi thọ của mỏ là 29,2 năm, do đó chủ đầu tư được phép ký quỹ nhiều lần, cụ thể như sau:

+ Số tiền ký quỹ lần đầu bằng 15% tổng số tiền phải ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường;

+ Số tiền ký quỹ những năm tiếp theo (từ năm thứ 2 đến năm kết thúc khai thác) được tính bằng tổng số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trừ đi số tiền ký quỹ lần đầu sau đó chia đều cho các năm còn lại;

Khoản tiền thực tế cho việc cải tạo, phục hồi môi trường tùy thuộc vào thời điểm thực hiện ký quỹ và hoạt động thực tế do Chủ dự án khai thác khoáng sản thực hiện nhằm cải tạo, phục hồi môi trường.

- Trường hợp Giấy phép khai thác khoáng sản có thời hạn khai thác khác với thời gian trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã phê duyệt thì Chủ

dự án có trách nhiệm điều chỉnh nội dung và tính toán số tiền ký quỹ theo thời gian trong Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp và gửi cơ quan có thẩm quyền để xem xét, điều chỉnh;

- Thời điểm thực hiện ký quỹ theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và quy định hiện hành tại thời điểm thực hiện;

- Đơn vị nhận tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường: Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam hoặc Quỹ Đầu tư và Phát triển Đắk Lắk.

- Đơn vị nhận số tiền chủ dự án nộp để trồng rừng thay thế: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Đắk Lắk;

**Điều 3.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Điều 1 của quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

3. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường;

4. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với các Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 1 của quyết định này, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh;

5. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường; Là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của Chủ dự án.

**Điều 5.** Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát và xác nhận việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong Phương án

cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; Công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và các yêu cầu tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành. / *Thư*

**Nơi nhận**

- Tổng cục Môi trường (thay b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Quỹ BVMT Việt Nam (Tầng 6, Tòa nhà NXB  
Bản đồ, 85 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội);
- VP UBND tỉnh: đ/c Vinh - PCVP;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Quỹ ĐT và PT Đắk Lắk;
- Quỹ BV và PT rừng Đắk Lắk;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Sở Công Thương;
- UBND huyện Cư M'gar;
- Công ty CP ĐTPT Hoàng Sơn Đắk Lắk;
- Lưu: VT, NNMT ( H. 22b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Giang Gry Niê Knơng**